

**BỘ Y TẾ**  
**CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2018*

**GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 1894 /2018/DKSP**

Cục An toàn thực phẩm xác nhận đã nhận bản công bố sản phẩm của:  
Công ty TNHH Thương mại tổng hợp và Dịch vụ An Phú.  
Địa chỉ: Tổ 48, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.  
Điện thoại: 02437618086 Fax: 02432474041  
Email: [congboosanphamcfsa@gmail.com](mailto:congboosanphamcfsa@gmail.com)

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe Hwangje Red Ginseng Extract Premium do Công ty IRE Red Ginseng Corporation; Địa chỉ: 80, Hamajoen 1-Gil, Chubu-Myeon, Geumsan-Gun, Chung Cheong Namdo, Hàn Quốc sản xuất, phù hợp tiêu chuẩn số 180102321-001 của nhà sản xuất đính kèm.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

*Nơi nhận:*

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**KT. CỤC TRƯỞNG**  
**PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Đỗ Hữu Tuấn**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 03/2018/AP

**I. Thông tin về tổ chức công bố sản phẩm**

- Công ty TNHH Thương mại tổng hợp và Dịch vụ An Phú
- Địa chỉ: Tổ 48 phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại: 02437618086 Fax: 02432474041
- E-mail: congbosanphamcfsa@gmail.com
- Mã số doanh nghiệp: 0105789342

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Hwangje Red Ginseng Extract Premium**

**2. Thành phần:** Chiết xuất hỗn hợp thảo dược (48,05%) [bao gồm: hồng sâm (25,5%); chiết xuất buổi (0,02%), đường dextrose (0,5%), Linh chi (11,08%), đương quy (24,2%), Bạch chi (24%), nước (14,7%)]. Chiết xuất thảo dược 2 (41,8%) [bao gồm: nhân trần (25,5%), chiết xuất trái ngỗng chua (21,5%), linh chi (7,5%), Đương quy (9%), Bạch chi (9%), bạch thược (7,4%), hương thảo mộc tự nhiên (0,1%), nước (20%)]. Hồng sâm ngâm (10%) [ bao gồm: chiết xuất hồng sâm khô (15,5%), đường Isomaltooligosaccharide (27%), đường Fructose lỏng (25%), mật ong (12,5%), nước (20%)]. Chiết xuất hồng sâm 6 năm (0,15%) (thành phần rắn 60% trở lên, saponin hồng sâm 70mg/g, Hàn Quốc).

3.

**4. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:**

| TT | Tên chỉ tiêu              | Đơn vị tính | Mức chất lượng |
|----|---------------------------|-------------|----------------|
| 1. | Hàm lượng Saponin tổng số | mg/g        | $\geq 20$      |
| 2. | Hàm lượng Polysaccharid   | %           | $\geq 15$      |
| 3. | Đương quy                 | Định tính   | Dương tính     |
| 4. | Nhân trần                 | Định tính   | Dương tính     |

**5. Thời hạn sử dụng:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Hạn sử dụng được in trên bao bì sản phẩm theo định dạng: năm. tháng. ngày

**6. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì**

6.1. Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong lọ thủy tinh, ngoài là hộp giấy hoặc hộp gỗ, các nguyên liệu đóng gói đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định Bộ Y tế.

6.2. Quy cách bao gói: 500g/lọ

**7. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất thực phẩm**

- Nhà sản xuất: IRE Red Ginseng Corporation



- Địa chỉ: 80 Hamajoen 1-Gil, Chubu- Myeon, Geumsan-Gun, Chung Cheong Nam Do, Korea.
- Nhà phân phối: Goryeo Red Ginseng Korea – # 102, 13, Moraenae-Ro, 24 Gil, Seodaemun- Gu, Seoul, Korea

### III. Mẫu nhãn sản phẩm ( đính kèm)

### IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Tiêu chuẩn nhà sản xuất, số -180102321-001 cụ thể như sau:

#### o Các chỉ tiêu vi sinh vật

| STT | Tên chỉ tiêu                    | Đơn vị tính | Mức tối đa      |
|-----|---------------------------------|-------------|-----------------|
| 1   | Tổng số vi khuẩn hiếu khí       | CFU/g       | 10 <sup>4</sup> |
| 2   | <i>E.Coli</i>                   | MPN/g       | 0               |
| 3   | <i>Clostridium perfringens</i>  | CFU/g       | 10              |
| 4   | <i>B.cereus</i>                 | CFU/g       | 10 <sup>2</sup> |
| 5   | Tổng số bào tử nấm men, nấm mốc | CFU/g       | 10 <sup>2</sup> |

#### o Hàm lượng kim loại nặng

| TT | Tên chỉ tiêu | Giới hạn tối đa (ppm) |
|----|--------------|-----------------------|
| 1. | Chì (Pb)     | 3,0                   |
| 2. | Cadimi (Cd)  | 1,0                   |

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào kinh doanh khi đã được cấp giấy tiếp nhận đăng kí bán công bố sản phẩm.

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI  
TỔNG HỢP VÀ DỊCH VỤ AN PHÚ**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Lê Cường*



